

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2018/DS-ST**

Ngày: 28-11-2018

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Luynh

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Khắc Phong - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018, về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lý Thanh Y**, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Số 33 đường 2/4, tổ dân phố Nghĩa K, thị trấn Thạnh F, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Bà **Tou Prong Z** (Toue Prong Z), sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Số 37 thôn Krăng R, xã Ka Đ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Y có mặt; bà Z vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 28/6/2018 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn bà Lý Thanh Y trình bày: Do là chỗ quen biết nên vào ngày 01/12/2017 bà có cho bà Z vay số tiền 220.000.000đ, sau khi giao đủ tiền cho bà Z thì bà Z có việc giấy mượn tiền giao cho bà giữ. Thời hạn vay là 01 tháng, tức là ngày 30/12/2017 sẽ trả đủ tiền vay. Hai bên không thỏa thuận rõ về mức lãi suất mà bà Z nói là khi trả tiền sẽ trả cho bà một ít tiền lãi. Đến thời hạn trả nợ nhưng bà Z không trả cho bà khoản tiền nào mặc dù bà có đòi tiền nhiều lần. Việc làm ăn vay mượn tiền thì chỉ có bà với bà Z trực tiếp thỏa thuận, giao dịch với nhau chứ không liên quan đến bất cứ

một người nào khác. Nay bà yêu cầu bà Z phải trả cho bà số tiền 220.000.000đ gốc còn nợ, không yêu cầu tính lãi, ngoài ra bà không còn yêu cầu nào khác.

Theo biên bản ghi lời khai ngày 31/8/2018, bị đơn bà Tou Prong Z trình bày: Vào ngày 01/12/2017 bà có vay của bà Lý Thanh Y số tiền 220.000.000đ, hai bên thỏa thuận lãi suất 10.000đ/1.000.000đ/ngày. Sau khi nhận đủ tiền gốc thì bà có viết giấy mượn tiền giao cho bà Y giữ nhưng không ghi mức lãi suất vào giấy. Thời hạn vay là đến ngày 30/12/2017 sẽ trả đủ tiền gốc cho bà Y. Quá trình vay bà chưa trả được khoản tiền gốc nào mà mới chỉ trả tiền lãi cho bà Y đến hết ngày 27/4/2018 theo đúng mức lãi đã thỏa thuận, khi trả lãi cho bà Y thì hai bên không lập giấy tờ. Việc vay mượn tiền và trả tiền lãi nói trên thì chỉ có bà với bà Y chứ không liên quan đến bất cứ một người nào khác. Nay đối với yêu cầu của bà Y thì bà cũng đồng ý trả 220.000.000đ tiền gốc còn nợ, nếu bà Y bớt khoản nào bà cũng đồng ý, ngoài ra bà không có yêu cầu nào khác.

Vụ án không tiến hành hòa giải được do bị đơn bà Z đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do; ngoài ra nguyên đơn bà Y có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Y vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, yêu cầu bà Z phải trả 220.000.000đ tiền gốc đã vay. Bị đơn bà Z vắng mặt không có lý do nên không thể hiện ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, riêng bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 220.000.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Các đương sự tranh chấp với nhau liên quan đến số tiền 220.000.000đ xuất phát từ việc cho vay. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn bà Z có địa chỉ cư trú tại xã Ka Đ, huyện Đơn Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 26,

khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Bị đơn bà Toue Prong Z đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Z theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Y về việc buộc bị đơn bà Z phải trả số tiền 220.000.000đ đã vay thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn đã xuất trình cho Tòa án bản chính Giấy mượn tiền đề ngày 01/12/2017, thể hiện nội dung vào ngày 01/12/2017 bà Z có vay của bà Y số tiền nợ 220.000.000đ, thời hạn trả nợ là vào ngày 30/12/2017 (*bút lục 18*). Chính bà Toue Prong Z cũng xác nhận chữ ký trong giấy mượn tiền này là của bà ký và bà cũng thừa nhận hiện nay vẫn còn nợ bà Y số tiền gốc 220.000.000đ (*biên bản lấy lời khai ngày 31/8/2018 - bút lục 15*). Như vậy, căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Ngoài ra cũng trong biên bản lấy lời khai ngày 31/8/2018 (*bút lục 15*), bị đơn bà Z đồng ý trả cho bà Y số tiền 220.000.000đ còn nợ.

Bà Z cho rằng thực tế khi vay hai bên có thỏa thuận về lãi suất với mức 10.000đ/1.000.000đ/ngày nhưng không ghi mức lãi suất vào giấy mượn tiền và bà Z cho rằng đã trả lãi theo đúng thỏa thuận đến hết ngày 27/4/2018, khi trả lãi không lập giấy tờ. Tuy nhiên bà Z không có chứng cứ nào chứng minh cho lời khai trả lãi này, ngoài ra nguyên đơn bà Y không thừa nhận có việc thỏa thuận về lãi và nhận tiền lãi như bà Z trình bày. Mặt khác thời hạn vay chỉ đến ngày 30/12/2017 mà bà Z khai trả lãi đến hết ngày 27/4/2018 là một điều hết sức phi lý, do đó không có căn cứ để chấp nhận lời trình bày trả lãi này của bà Z. Trong quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự không có tranh chấp hay yêu cầu gì về tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Từ những phân tích, đánh giá, nhận định nêu trên, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Y, buộc bị đơn bà Z có nghĩa vụ thanh toán cho bà Y số tiền 220.000.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*) là phù hợp với quy định tại Điều 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn bà Toue Prong Z phải chịu 11.000.000đ (220.000.000đ x 5%) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn bà Lý Thanh Y không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 và các Điều 146, 147, 175, 177, 179, 205, 207, 220; 227, 228, 262 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 280, khoản 2 Điều 357 và các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” của nguyên đơn bà Lý Thanh Y đối với bị đơn bà Toue Prong Z.

Buộc bà Toue Prong Z có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lý Thanh Y số tiền 220.000.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc bà Toue Prong Z phải chịu 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lý Thanh Y không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Y tiền 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005095 ngày 16/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Vũ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tâm - Đinh Hữu Luynh

Dương Văn Vũ

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Dương Văn Vũ